

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỘI AN
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2019/HSST
Ngày 25/7/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Liêu
2. Bà Phạm Thị Kim Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2019/QĐXXST-HS ngày 12/7/2019, đối với các bị cáo:

1. Đặng C, sinh năm 1966, tại: QN; nơi cư trú: khối B, phường A, thành phố H, tỉnh QN; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đ và bà Nguyễn Thị C (đều đã chết); có vợ Phạm Thị L và 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/11/2018 đến ngày 08/12/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Thị T, sinh năm 1972, tại: QN; nơi cư trú: khối T, phường Đ, thành phố H, tỉnh QN; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm H và bà Võ Thị T; có chồng Võ T và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/11/2018 đến ngày 08/12/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lê Đức P, sinh năm 1994; trú tại: xã B, thành phố H, tỉnh QN, vắng mặt.

- Bà Ngụy Thị M, sinh năm 1975; trú tại: phường D, thành phố H, tỉnh QN, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 15/11/2018, tại quầy tạp hóa Kim L ở tổ 1, khối B, phường T, thành phố H, Đặng C bắt đầu tổ chức đánh bạc dưới hình thức số lô đề dựa theo kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh khu vực miền Trung - Tây Nguyên và miền Bắc. Hằng ngày, bị cáo C tổ chức bán số lô đề cho nhiều người tham gia cá cược bằng cách ghi trực tiếp hoặc nhận tin nhắn qua số điện thoại di động có số thuê bao 0905.538.582 và 0935.214.307. Do cần có thời gian để tổng hợp tin nhắn đánh bạc trong điện thoại và trên các phôi đề, ngày 23/11/2018, C nhờ Phạm Thị T là người làm thuê cho gia đình bị cáo trực tiếp ghi bán số lô đề giúp C khi có người chơi đến mua, còn C nhận tin nhắn đánh bạc trong 02 điện thoại di động và tổng hợp các phôi đề đã bán trong ngày. Lúc 17 giờ 00 phút ngày 28/11/2018, khi C đang tổng hợp tịch đề, T đang ghi bán số lô đề cho Lê Đức Phúc thì bị Tổ Công tác Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Quảng Nam phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; tạm giữ 57 tờ phôi đề ghi trong ngày 28/11/2018, 02 điện thoại di động Nokia màu đen kèm sim số 0905.538.582 và 0935.214.307, số tiền 32.750.000 đồng, 03 cây bút bi, 06 tờ giấy than, 20 tờ giấy trắng kích thước khoảng 5x7cm dùng để ghi bán số đề và một điện thoại di động hiệu Samsung màu đồng kèm sim số 0934.988.935 của bà Ngụy Thị M. Quá trình điều tra xác định trong ngày 28/11/2018, các bị cáo Đặng C, Phạm Thị T đã bán số lô đề cho trên 10 người với tổng số tiền thể hiện trên 57 phôi đề mà Công an tạm giữ là 32.720.000 đồng. Do C và T bị bắt trước khi có kết quả xổ số nên C chưa hưởng lợi gì việc ghi bán số lô đề trong ngày này. Đối với các ngày mua bán số lô đề trước đó, C đã xóa toàn bộ các tịch đề và tin nhắn nên không có cơ sở để xác định số tiền của từng lần đánh bạc cũng như số người tham gia đánh bạc.

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKSHA ngày 14/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An đã truy tố các bị cáo Đặng C, Phạm Thị T về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại các điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An nhận định: Lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định trong ngày 28/11/2018, các bị cáo Đặng C, Phạm Thị T đã tổ chức cho trên 10 người cùng tham gia đánh bạc với tổng số tiền đánh bạc là 32.720.000 đồng. Đối với hành vi tổ chức đánh bạc của các bị cáo từ ngày 15/11/2018 đến trước ngày bị bắt quả tang, quá trình điều tra không có căn cứ để xác định số tiền đánh bạc, số người tham gia đánh bạc của từng lần đánh bạc

trong các ngày này; riêng trong ngày 28/11/2018 bị cáo C đã nhận tin nhắn cá cược số lô đề của nhiều người nhưng bị cáo chưa nhắn tin chấp nhận cá cược. Do đó không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo về hành vi tổ chức đánh bạc trước ngày 28/11/2018 và hành vi nhận tin nhắn cá cược số lô đề trong ngày 28/11/2018 của bị cáo C. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo theo như Cáo trạng số 36/CT-VKSHA ngày 14/6/2019. Về những tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An nhận định: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo Đặng C từ 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng, xử phạt bị cáo Phạm Thị T từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng. Các bị cáo C, T thống nhất với tội danh; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị, đồng thời xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hội An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lúc 17 giờ 00 phút ngày 28/11/2018, tại quầy tạp hóa Kim L thuộc tổ 1, khối B, phường T, thành phố H, Công an tỉnh Quảng Nam bắt quả tang các bị cáo Đặng C, Phạm Thị T tổ chức đánh bạc dưới hình thức số lô đề dựa theo kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh khu vực miền Trung - Tây Nguyên và miền Bắc. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo C, T khai nhận toàn bộ hành vi tổ chức đánh bạc theo như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An đã truy tố đối với các bị cáo. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định, trong ngày 28/11/2018 các bị cáo Đặng C, Phạm Thị T đã tổ chức cho 10 trở lên cùng tham gia đánh bạc với tổng số tiền người chơi đề bỏ ra để mua đề là 32.720.000 đồng. Do hành vi bán số lô đề của các bị cáo trong ngày 28/11/2018 được phát hiện trước khi có kết quả xổ số nên số tiền đánh bạc của các bị cáo được xác định là 32.720.000 đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi tổ chức bán số lô đề của các bị cáo Đặng C, Phạm Thị T trong ngày 28/11/2018 đã phạm tội: “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại các điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử xét, các bị cáo Đặng C, Phạm Thị T còn khai nhận các bị cáo đã tổ chức đánh bạc dưới hình thức số lô đề từ trước ngày 28/11/2018 nhưng không có căn cứ để xác định số tiền đánh bạc và số người tham gia đánh bạc của từng lần đánh bạc trong các ngày này. Riêng bị cáo C còn khai nhận trong ngày 28/11/2018 bị cáo có nhận tin nhắn cá cược số lô đề nhưng bị cáo chưa nhắn tin chấp nhận cá cược. Do đó, hành vi tổ chức đánh bạc trước ngày 28/11/2018 của các bị cáo C, T và hành vi nhận tin nhắn cá cược số lô đề qua điện thoại di động trong ngày 28/11/2018 của bị cáo C không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, cáo trạng số 36/CT-VKSHA ngày 14/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An truy tố các bị cáo Đặng C, Phạm Thị T về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại các điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo và vai trò của từng bị cáo thì thấy: các bị cáo Đặng C, Phạm Thị T nhận thức được việc tổ chức đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền mà không được pháp luật cho phép đều bị nghiêm cấm. Song, chỉ vì mục đích háo lợi mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo là trái pháp luật, nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần phải xử lý một cách nghiêm minh trước pháp luật. Trong vụ án này bị cáo C với vai trò là chủ cái số lô đề, bị cáo T với vai trò là người giúp sức cho bị cáo C trong việc tổ chức đánh bạc nên cần xử phạt bị cáo C mức án cao hơn so với bị cáo T.

[4] Xét, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Trong vụ án này các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, cần được áp dụng để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình. Đồng thời, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đều có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa có hành vi vi phạm pháp luật nên việc không xử phạt tù đối với bị cáo cũng không làm ảnh hưởng đến tình hình đấu tranh, phòng chống tội phạm mà chỉ cần xử phạt tiền đối với các bị cáo theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam cũng đảm bảo được tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng, tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm, Hội đồng xét xử xét: Đối với số tiền 32.720.000 đồng và 02 điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ của bị cáo Đặng C là tiền, vật bị cáo sử dụng vào việc tổ chức đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đồng thu giữ của bà Ngụy Thị Mỹ là phương tiện bà Mỹ dùng để nhắn tin cá cược số lô đề nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Đối với 03 thẻ sim có số thuê bao 0905.538.582, 0935.214.307 và 0934.988.935 bên trong các điện thoại của bị cáo C và bà Mỹ nêu trên, 03 cây bút bi, 06 tờ giấy than là phương tiện dùng vào việc đánh bạc, tổ chức đánh bạc và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy khi án có hiệu lực pháp luật.

Đối với số tiền 30.000 đồng thu giữ của bị cáo C, quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Đặng C, Phạm Thị T phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*):

Xử phạt bị cáo Đặng C 60.000.000 đồng (*Sáu mươi triệu đồng*).

Xử phạt bị cáo Phạm Thị T 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*).

Về xử lý vật chứng, tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017*); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 32.720.000 đồng (*Ba mươi hai triệu, bảy trăm hai mươi nghìn đồng*), 02 điện thoại Nokia màu đen của bị cáo Đặng C và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đồng của bà Nguyễn Thị Mỹ.

- Tịch thu tiêu hủy 03 thẻ sim có số thuê bao 0905.538.582, 0935.214.307 và 0934.988.935 bên trong các điện thoại, 03 cây bút bi, 06 tờ giấy than khi án có hiệu lực pháp luật.

- Trả lại cho bị cáo Đặng C số tiền 30.000 đồng (*Ba mươi ngàn đồng*) nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/6/2019; Số tiền 32.750.000 đồng hiện đang tạm giữ trong tài khoản của Công an thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam số 3949.0.943934.00000, Kho bạc Nhà nước thành phố hội An, tỉnh Quảng Nam theo Giấy nộp tiền ngày 23/5/2019)

Về án phí: Các bị cáo Đặng C, Phạm Thị T phải chịu mỗi bị cáo 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND Tp Hội An;
- Công an Tp Hội An;
- Chi cục T.H.A dân sự TP Hội An;
- Các bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Trung